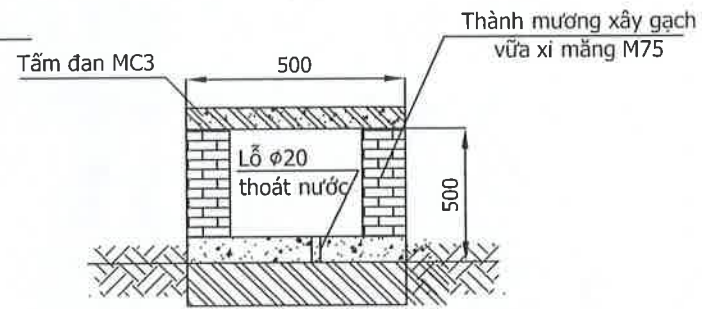
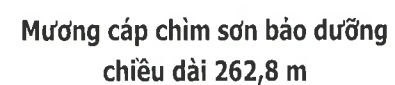
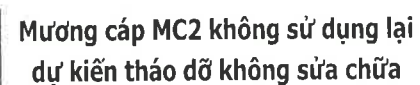
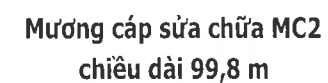






### Mặt cắt mương cáp nổi MC1 hiện hữu

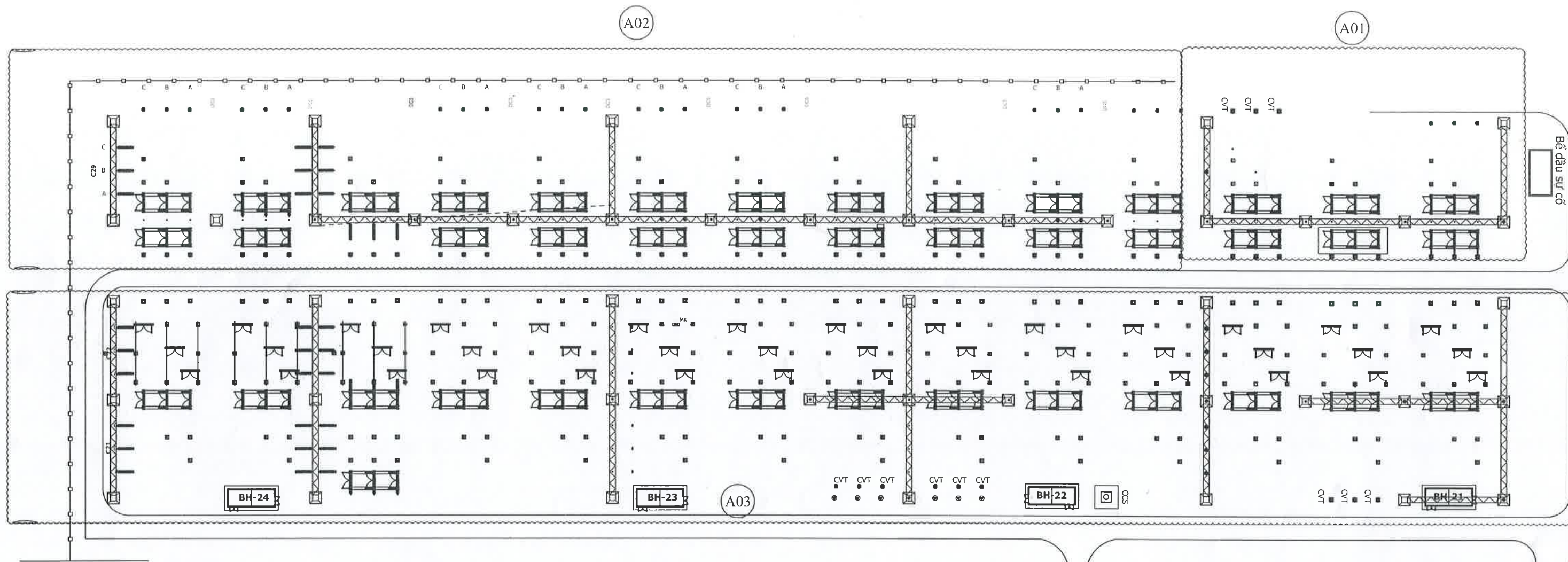
### **Mắt cắt mương cáp nổi nhánh MC2 hiện hữu**

|                                                                                                                    |                 |                                                                                                                                                                                                                       |         |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>TỔNG CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA</b><br><b>CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 3</b><br><b>TRUYỀN TẢI ĐIỆN GIA LAI</b> |                 | <b>SỬA CHỮA LỖN NĂM 2025</b><br>Công trình: Trạm biến áp 500kV Pleiku<br>Danh mục: Thiết bị phụ trợ<br>Hàng mục: Sửa chữa hệ thống mương cáp, móng trụ thiết bị và rải đá nền trạm khu vực sân phân phối 110kV, 220kV |         |
| Giám đốc                                                                                                           | Đặng Đức Lý     | <b>MẶT BẰNG SỬA CHỮA MƯƠNG CÁP</b><br><b>SPP 110kV</b>                                                                                                                                                                |         |
| Kiểm tra                                                                                                           | Phùng Vinh      |                                                                                                                                                                                                                       |         |
| Thiết kế                                                                                                           | Vũ Ngọc Hưng    | BVKTC                                                                                                                                                                                                                 | 11/2024 |
| Vẽ                                                                                                                 | Nguyễn Ngọc Hậu | TL:                                                                                                                                                                                                                   | SỐ TỜ:  |
|                                                                                                                    |                 | KTBVMB-1                                                                                                                                                                                                              |         |





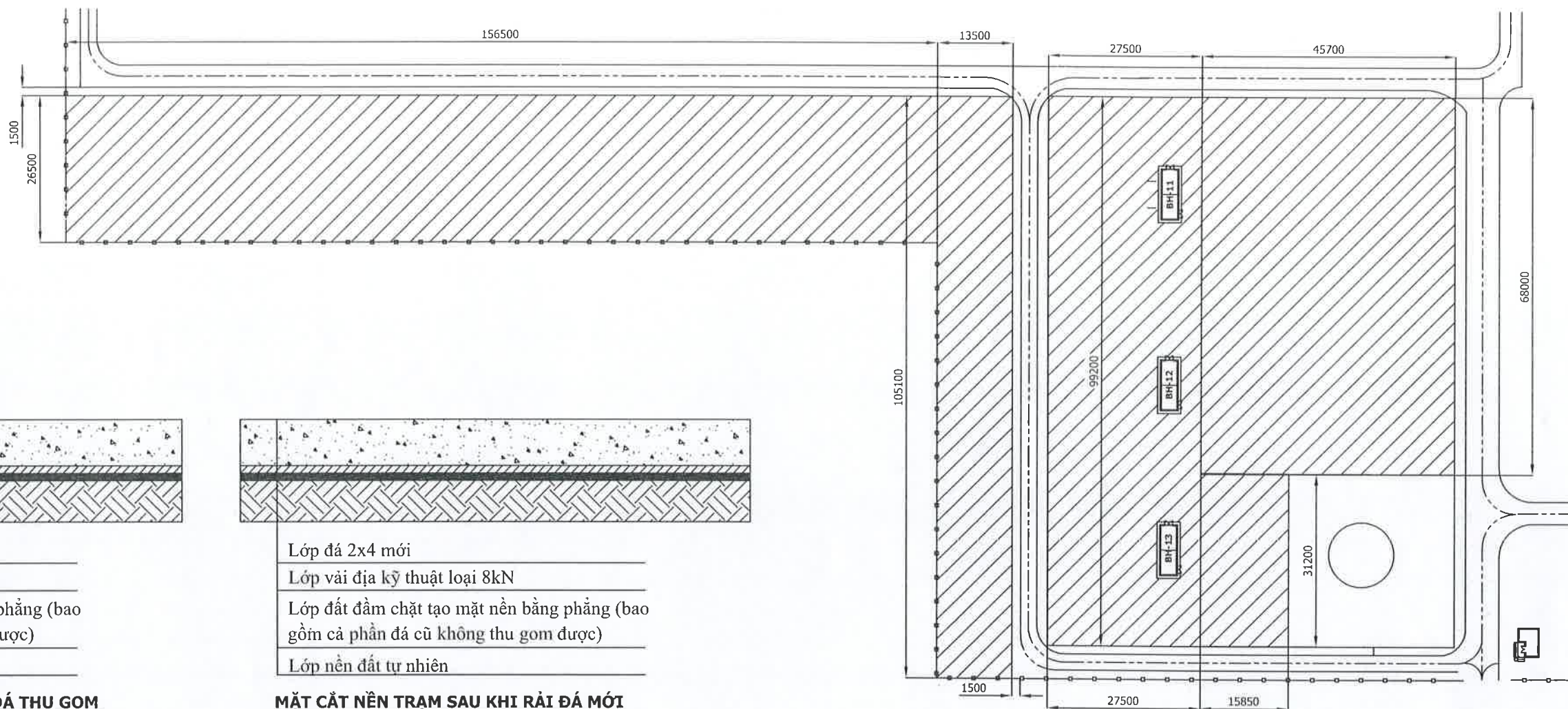




| STT       | TÊN THIẾT BỊ  | SỐ LƯỢNG | KÍCH THƯỚC (m) |          |         | KHỐI LƯỢNG (m2) | GHI CHÚ  |
|-----------|---------------|----------|----------------|----------|---------|-----------------|----------|
|           |               |          | A (dài)        | B (rộng) | C (cao) |                 |          |
| 1         | CỘT CỎNG      | 84       | 0.6            | 0.6      | 0.4     | 95.76           | A01; A02 |
| 2         | CỘT CỎNG      | 92       | 0.6            | 0.6      | 0.2     | 60.72           | A03      |
| 3         | MÁY CẮT       | 42       | 1.4            | 1.4      | 0.2     | 88.2            | A03      |
| 4         | DAO CÁCH LY   | 32       | 0.7            | 0.7      | 0.7     | 70.56           | A01      |
| 5         | DAO CÁCH LY   | 118      | 0.6            | 0.6      | 0.4     | 134.52          | A02      |
| 6         | DAO CÁCH LY   | 170      | 0.6            | 0.6      | 0.2     | 112.2           | A03      |
| 7         | CHỐNG SÉT VAN | 12       | 0.5            | 0.5      | 0.2     | 6.3             | A03      |
| 8         | TU            | 6        | 0.7            | 0.7      | 0.7     | 13.23           | A01      |
| 9         | TU            | 18       | 0.6            | 0.6      | 0.4     | 20.52           | A02      |
| 10        | TU            | 15       | 0.6            | 0.6      | 0.2     | 9.9             | A03      |
| 11        | TI            | 9        | 1              | 1        | 0.7     | 29.7            | A01      |
| 12        | TI            | 33       | 0.6            | 0.6      | 0.4     | 37.62           | A02      |
| 13        | TRỤ SỨ        | 9        | 0.7            | 0.7      | 0.7     | 19.845          | A01      |
| 14        | TRỤ SỨ        | 33       | 0.6            | 0.6      | 0.4     | 37.62           | A02      |
| 15        | TRỤ SỨ        | 142      | 0.6            | 0.6      | 0.2     | 93.72           | A03      |
| 16        | TỦ MK         | 16       | 1              | 0.8      | 0.6     | 15.36           | A03      |
| TỔNG CỘNG |               |          |                |          |         | 845.775         |          |

|                                       |                 |  |                                                                             |         |          |
|---------------------------------------|-----------------|--|-----------------------------------------------------------------------------|---------|----------|
| TỔNG CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA |                 |  | SỬA CHỮA LỚN NĂM 2025                                                       |         |          |
| CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 3             |                 |  | Công trình: Trạm biến áp 500kV Pleiku                                       |         |          |
| TRUYỀN TẢI ĐIỆN GIA LAI               |                 |  | Danh mục: Thiết bị phụ trợ                                                  |         |          |
|                                       |                 |  | Hạng mục: Sửa chữa hệ thống ngưng cấp, móng trụ thiết bị và rải đá nền trạm |         |          |
|                                       |                 |  | khu vực sân phân phối 110kV, 220kV                                          |         |          |
| Giám đốc                              | Đặng Đức Lý     |  | MẬT BẢNG SỬA CHỮA MÓNG TRỤ THIẾT BỊ                                         |         |          |
| Kiểm tra                              | Phùng Văn       |  | KHU VỰC SPP 220kV                                                           |         |          |
| Thiết kế                              | Vũ Ngọc Hưng    |  | BVKTTT                                                                      | 11/2024 | KTBVMB-4 |
| Vẽ                                    | Nguyễn Ngọc Hậu |  | TL:                                                                         | SỐ TỜ:  |          |





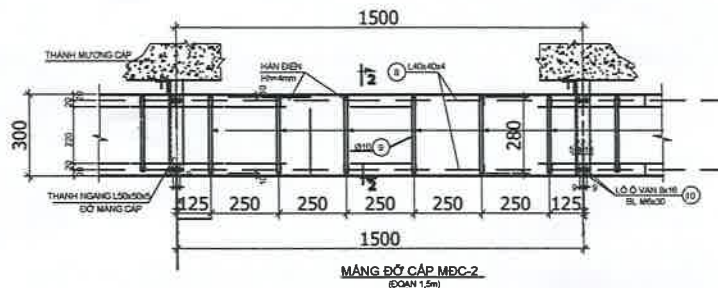
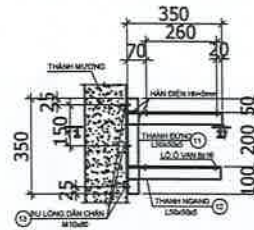
MẶT CẮT NỀN TRẠM SAU KHI RẢI ĐÁ THU GOM

MẶT CẮT NỀN TRẠM SAU KHI RẢI ĐÁ MỚI

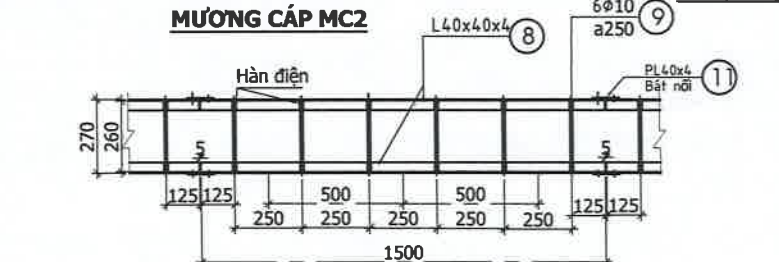
| STT      | DANH MỤC CÔNG TÁC XÂY DỰNG                                                           | ĐƠN VỊ TÍNH | KHỐI LƯỢNG | GHI CHÚ     |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------|-------------|
| <b>A</b> | <b>PHẦN THU GOM ĐÁ HIỆN HỮU</b>                                                      |             |            |             |
| 1        | Thu gom phần đá sạch mặt bằng nền trạm hiện hữu 3 cm                                 | m3          | 314.562    |             |
| 2        | San gạt đất và đầm mặt bằng tạo mặt nền bằng phẳng                                   | 100m2       | 104.854    |             |
| 3        | Vệ sinh rửa đá đã thu gom                                                            | m3          | 314.562    |             |
| <b>B</b> | <b>RẢI ĐÁ NỀN TRẠM</b>                                                               |             |            |             |
| 1        | Trải lớp vải địa kỹ thuật lên trên lớp đá nền                                        | 100m2       | 104.854    |             |
| 2        | Rải lại đá sạch thu gom ban đầu 10 cm tại những vị trí thuận tiện gần nơi thu gom đá | m3          | 314.562    |             |
| 3        | Rải đá mới (2x4) cm dày 10 cm tại những khu vực còn lại                              | m3          | 733.978    |             |
| <b>C</b> | <b>KHỐI LƯỢNG VẢI ĐỊA</b>                                                            |             |            |             |
| 1        | Diện tích vải địa trải theo mặt nền rải đá                                           | 100m2       | 104.854    | = dt rải đá |

|                                                                                               |                 |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                |         |          |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|
| TỔNG CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA<br>CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 3<br>TRUYỀN TẢI ĐIỆN GIA LAI |                 |                                                                                       | SỬA CHỮA LỚN NĂM 2025<br>Công trình: Trạm biến áp 500kV Pleiku<br>Danh mục: Thiết bị phụ trợ<br>Hạng mục: Sửa chữa hệ thống mương cáp, móng trụ thiết bị và rải đá nền trạm khu vực sân phân phối 110kV, 220kV |         |          |
| Giám đốc                                                                                      | Đặng Đức Lý     |  | BẢN VẼ MẶT BẰNG RẢI ĐÁ<br>NỀN TRẠM KHU VỰC 110KV                                                                                                                                                               |         |          |
| Kiểm tra                                                                                      | Phùng Vinh      |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                |         |          |
| Thiết kế                                                                                      | Vũ Ngọc Hưng    |                                                                                       | BVKTTT                                                                                                                                                                                                         | 11/2024 | KTBVKT-1 |
| Vẽ                                                                                            | Nguyễn Ngọc Hậu |                                                                                       | TL:                                                                                                                                                                                                            | SỐ TỜ:  |          |

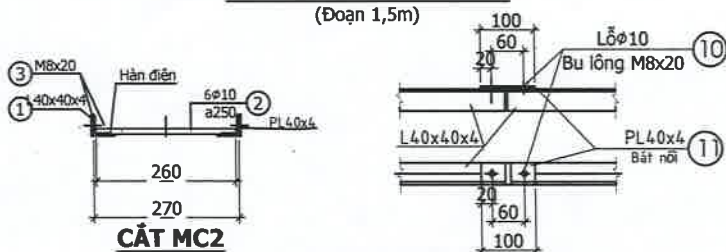




|                                                                                                                    |                 |                                                                                                                                                                                                                                          |         |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>TỔNG CÔNG TY TRUYỀN TÀI ĐIỆN QUỐC GIA</b><br><b>CÔNG TY TRUYỀN TÀI ĐIỆN 3</b><br><b>TRUYỀN TÀI ĐIỆN GIA LAI</b> |                 | <b>SỬA CHỮA LỖN NĂM 2025</b><br>Công trình: Trạm biến áp 500kV Phố Mới<br>Đơn vị máy: Thiết bị phụ trợ<br>Hướng máy: Sửa chữa hệ thống monitoring cấp, thông tin thiết bị và xử lý dữ liệu trạm<br>Khu vực cần phân phối 11kV/0,4kV/220V |         |
| Giám đốc                                                                                                           | Đặng Đức Lý     | <b>BẢN VẼ MƯỜNG CẤP NGOÀI TRỜI</b><br><b>MƯỜNG MC1</b>                                                                                                                                                                                   |         |
| Kiểm tra                                                                                                           | Phùng Vĩnh      |                                                                                                                                                                                                                                          |         |
| Thiết kế                                                                                                           | Vũ Ngọc Hưng    | BVKTC                                                                                                                                                                                                                                    | 11/2024 |
| Vẽ                                                                                                                 | Nguyễn Ngọc Hân | TL:                                                                                                                                                                                                                                      | SỐ TỜ:  |
|                                                                                                                    |                 | KTBVKTC-4                                                                                                                                                                                                                                |         |



(Đoạn 1,5m)



**Chỉ tiết liên kết MC2**  
**TL 1:2**

**BẢNG KÊ THÉP MƯƠNG CẤP MC2**

| Số hiệu | Thành mương cáp MC2                                  | Đơn vị tính | Số lượng | Dài   | Rộng  | Trọng lượng riêng | Tổng khối lượng cho 01 đoạn mương 1,5m |
|---------|------------------------------------------------------|-------------|----------|-------|-------|-------------------|----------------------------------------|
| 1       | Thép giằng ngang Ø8 dài 2120, a150                   | Kg          | 10       | 1,240 |       | 0,395             | 4,898                                  |
| 2       | Thép giằng dọc Ø8 dài 1500, a200                     | Kg          | 7        | 1,500 |       | 0,395             | 4,148                                  |
| Số hiệu | Tấm đan mương cáp MC2                                | Đơn vị tính | Số lượng | Dài   | Rộng  | Trọng lượng riêng | Tổng khối lượng cho 01 đoạn mương 1,5m |
| 3       | Thép giằng ngang Ø8 dài 610, a150                    | Kg          | 12       | 0,610 |       | 0,395             | 2,891                                  |
| 4       | Thép giằng dọc Ø8 dài 610, a150                      | Kg          | 12       | 0,610 |       | 0,395             | 2,891                                  |
| 5       | Thép L50x5 dài 500mm                                 | Kg          | 6        | 0,500 |       | 3,990             | 11,970                                 |
| 5.1     | Thép L50x5 dài 500mm                                 | Kg          | 6        | 0,500 |       | 3,990             | 11,970                                 |
| 6       | Thép móc Ø10 mạ kẽm, tạo gai 2 đầu                   | Kg          | 6        | 0,400 |       | 0,620             | 1,488                                  |
| -       | Đệm tôn 30x30x3                                      | Kg          | 12       |       |       | 0,005             | 0,056                                  |
| -       | Đai ốc M10                                           | Kg          | 12       |       |       | 0,016             | 0,196                                  |
| 7       | Ống nhựa D21 dài 70 mm x 04 ống / 01 tấm đan         | m           | 12       | 0,070 | 0,000 |                   | 0,840                                  |
| Số hiệu | Giá mương cáp MC2                                    | Đơn vị tính | Số lượng | Dài   | Rộng  | Trọng lượng riêng | Tổng khối lượng cho 01 đoạn mương 1,5m |
| 8       | Thép mạ kẽm L40x4 dài 1500mm                         | Kg          | 2        | 1,500 |       | 2,550             | 7,650                                  |
| 9       | Thép mạ kẽm D10 dài 280mm                            | Kg          | 6        | 0,280 |       | 0,620             | 1,042                                  |
| 10      | Bu lông liên kết M6x30 (bao gồm bulong, đai ốc, đệm) | Kg          | 4        |       |       | 0,026             | 0,102                                  |
| 11      | Bát nổi thép lá mạ kẽm 40x4 dài 100mm                | Kg          | 2        | 0,100 | 0,040 | 31,400            | 0,251                                  |

GHI CHÚ:

- VỊ TRÍ VÀ CHIỀU DÀI MƯƠNG: XEM XEM BẢN VẼ "MẶT BẰNG XÂY DỰNG SẠ CHỮA MƯƠNG CẤP KHU VỰC 220KV"
- BẢNG KẾ THẬP TÍNH CHỖ 1,5m MƯƠNG CẤP: (01 GIÁ ĐÓ, 02 MĂNG ĐÓ CẤP DÀI 1,5m VÀ 1,5m MƯƠNG CẤP)
- THẾP BỎ CÀNH SỎ 7 BƯỚC SƠN CHÔNG GI 2 LỚP VÀ HÀN VỎ THẾP DÁN TRƯỚC KH ĐÓ BÊ TÔNG
- TẠI VỊ TRÍ MƯƠNG CẤP GIAO VỚI MƯƠNG CẤP NHÃN HIỆN HỮU, TÙY THEO THẾP TẾ MÀ BỎ TRÍ THẾP, ĐÓ THÀNH MƯƠNG CẤP VÀ TẮM DÁN CHỖ PHỤ HỒ
- TẠI CẤP VỊ TRÍ GIAO NHAU MƯƠNG CẤP HIỆN HỮU, TÙY TRUNG GIAN MK SỎ DÙNG LẠI THÀNH U GÁC TẮM DÁN HIỆN HỮU
- KHOẢNG 30M MƯƠNG CẤP BỎ TRÍ 01 ỜNG VÁP DẠC TỰ BIẾN MƯƠNG CẤP ĐÓ MỚI VÀO HỀ THỐNG THẮT NƯỚC HIỆN HỮU
- KHOẢNG 30M BỎ TRÍ 01 VỊ TRÍ NƠI ĐẮT TỰ LƯỚI THẾP DẠY HÀN ĐIỆN VÀO THÀNH ĐỒNG GI
- BÊ TÔNG KẾT CẤU: CẤP ĐÓ BÊN CHỤ NHIỆU TỶ THIỆU LÁ B15
- BU LÔNG NEO CẤP ĐÓ BÊN S 6. MÀ KẼM NHỮNG NGANG DÂY TỶ THIỆU 55µm
- CAO ĐÓ HOÀN CHỈNH SÀN TRAM: ±0.00
- KHI ĐÓ BÊ TÔNG TẮM DÁN CẦN TẠO RÀNH AN TAY NANG VÀO NÁP ĐẾ TRÁNH VÁP NGÃ CHO NGƯỜI VẠN HÀNH

**TỔNG CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA**  
**CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 3**  
**TRUYỀN TẢI ĐIỆN GIA LAI**

SỬA CHỮA LỚN NĂM 2025

**Công trình: Trạm biến áp 500kV Pleiku**

**Danh mục: Thiết bị phụ trợ**

Hạng mục: Sửa chữa hệ thống mương cáp, móng trụ thiết bị và rải đá nền trạm khu vực sân phân phối 110kV, 220kV

**BẢN VẼ MƯƠNG CẤP NGOÀI TRỜI**  
**MƯƠNG MC2**

|          |                        |
|----------|------------------------|
| Giám đốc | Đặng Đức <b>TRUYỀN</b> |
|----------|------------------------|

|         |     |
|---------|-----|
| Chân đề | ... |
| Đầu     | ... |

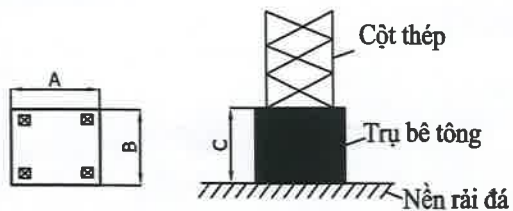
|          |            |
|----------|------------|
| Kiểm tra | Phùng Vinh |
|----------|------------|

|          |              |
|----------|--------------|
| Thiết kế | Vũ Ngọc Hưng |
|----------|--------------|

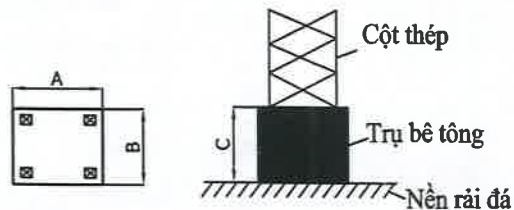
|        |         |
|--------|---------|
| BVKTTC | 11/2024 |
|--------|---------|

|     |        |
|-----|--------|
| TI: | SỐ TỜ: |
|-----|--------|

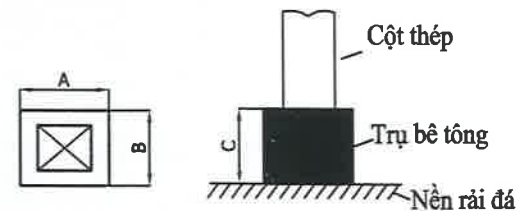
KTBVKT-5



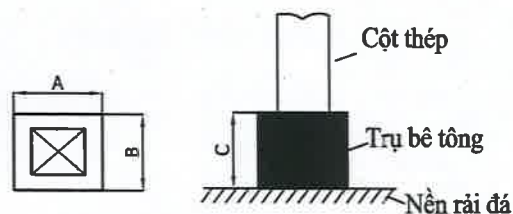
BẢN VẼ MÓNG TRỤ CÔNG ĐIỆN HÌNH



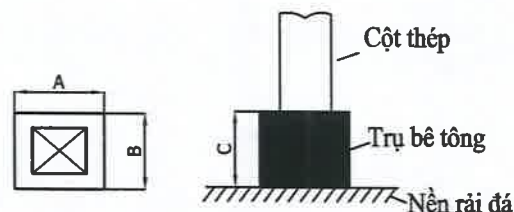
BẢN VẼ MÓNG TRỤ MÁY CẮT ĐIỆN HÌNH



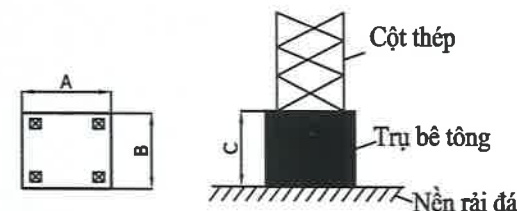
BẢN VẼ MÓNG TRỤ DAO CÁCH LY ĐIỆN HÌNH



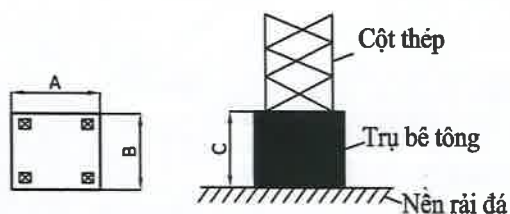
BẢN VẼ MÓNG TRỤ TU ĐIỆN HÌNH



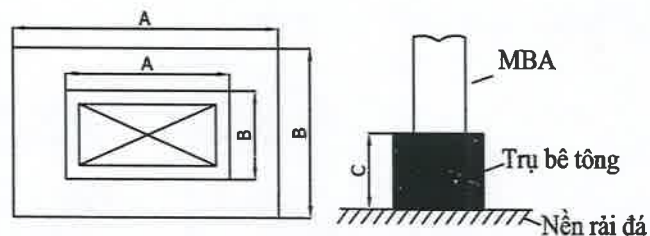
BẢN VẼ MÓNG TRỤ TI ĐIỆN HÌNH



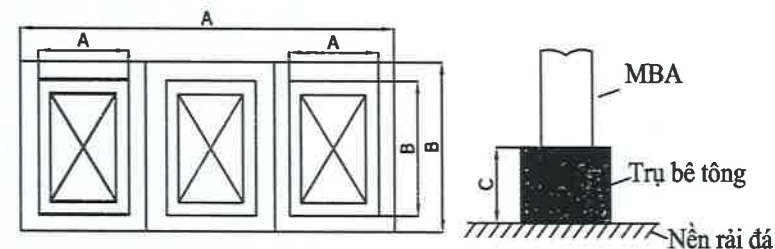
BẢN VẼ MÓNG TRỤ CSV ĐIỆN HÌNH



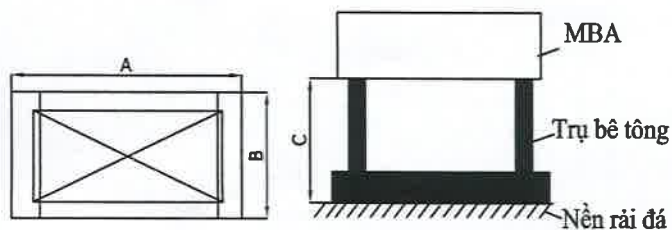
BẢN VẼ MÓNG TRỤ ĐỒ SỬ ĐIỆN HÌNH



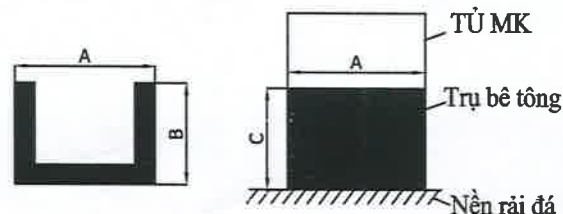
BẢN VẼ MÓNG MBA AT3, AT4 ĐIỆN HÌNH



BẢN VẼ MÓNG MBA AT2 ĐIỆN HÌNH



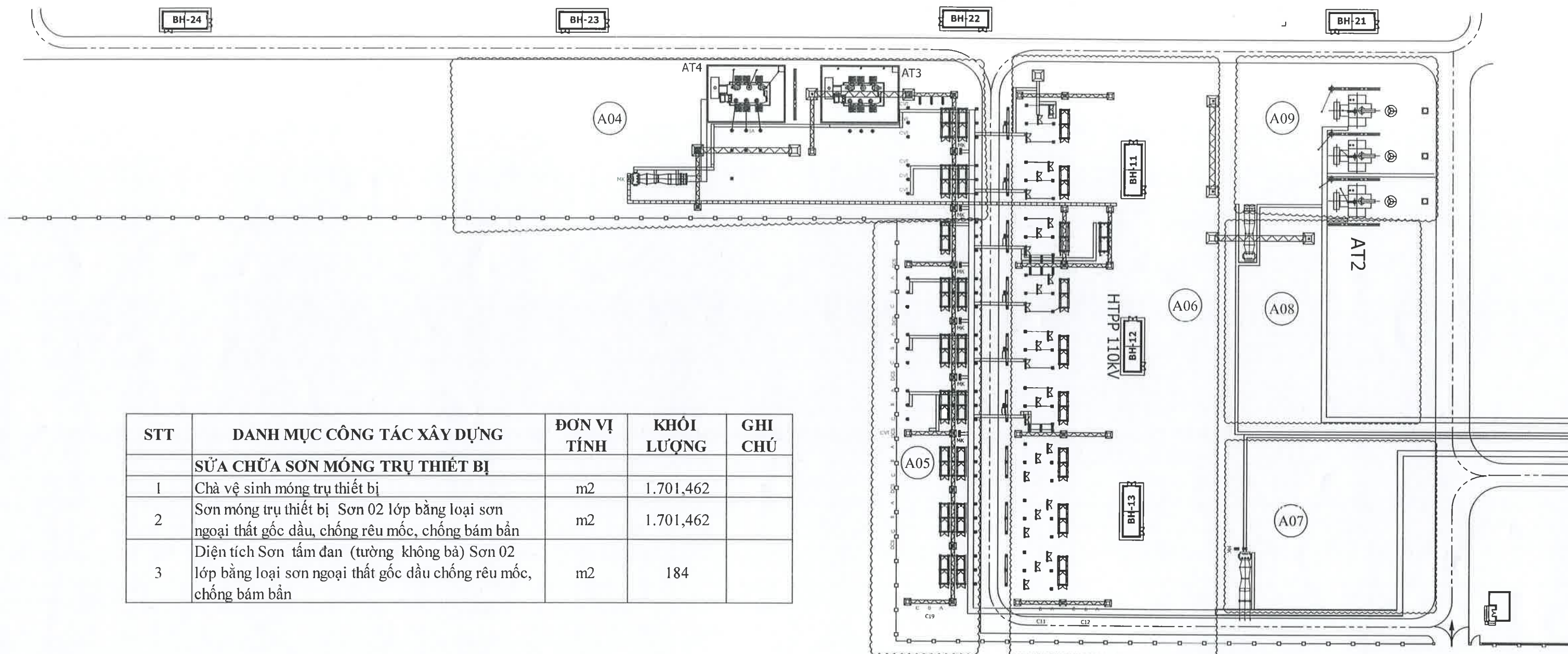
BẢN VẼ MÓNG MBA TD. 35KV ĐIỆN HÌNH



BẢN VẼ MÓNG TỦ MK ĐIỆN HÌNH

|                                                                                                                    |                 |        |         |                                                                                                                                                                                                                                     |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--------|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <b>TỔNG CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA</b><br><b>CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 3</b><br><b>TRUYỀN TẢI ĐIỆN GIA LẠI</b> |                 |        |         | <b>SỬA CHỮA LỚN NĂM 2025</b><br>Công trình: Trạm biến áp 500kV Pleiku<br>Đơn vị: Công trình kiến trúc<br>Nhiệm vụ: Sửa chữa hệ thống đường cáp, móng trụ thiết bị và rải đá nền trạm<br>Khối lượng: Sửa chữa phần phía 110kV, 220kV |  |
| Giám đốc                                                                                                           | Đặng Đức Lý     |        |         | <b>BẢN VẼ CHI TIẾT MÓNG TRỤ THIẾT BỊ</b><br><b>SPP 110kV VÀ 220kV</b>                                                                                                                                                               |  |
| Kiểm tra                                                                                                           | Phùng Vĩnh      |        |         |                                                                                                                                                                                                                                     |  |
| Thiết kế                                                                                                           | Vũ Ngọc Hưng    |        |         |                                                                                                                                                                                                                                     |  |
| Vẽ                                                                                                                 | Nguyễn Ngọc Hậu |        |         |                                                                                                                                                                                                                                     |  |
|                                                                                                                    |                 | BVKITC | 11/2024 | KTBVKT-3                                                                                                                                                                                                                            |  |
|                                                                                                                    |                 | TL:    | SỐ TỜ:  |                                                                                                                                                                                                                                     |  |





| STT | DANH MỤC CÔNG TÁC XÂY DỰNG                                                                                      | ĐƠN VỊ TÍNH | KHỐI LƯỢNG | GHI CHÚ |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------|---------|
|     | <b>SỬA CHỮA SƠN MÓNG TRỤ THIẾT BỊ</b>                                                                           |             |            |         |
| 1   | Chà vệ sinh móng trụ thiết bị                                                                                   | m2          | 1.701,462  |         |
| 2   | Sơn móng trụ thiết bị Sơn 02 lớp bằng loại sơn ngoại thất gốc dầu, chống rêu mốc, chống bám bẩn                 | m2          | 1.701,462  |         |
| 3   | Diện tích Sơn tấm đan (tường không bả) Sơn 02 lớp bằng loại sơn ngoại thất gốc dầu chống rêu mốc, chống bám bẩn | m2          | 184        |         |

|                                                                                               |                 |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                |         |          |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------|
| TỔNG CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA<br>CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 3<br>TRUYỀN TẢI ĐIỆN GIA LAI |                 |                                                                                       | SỬA CHỮA LỚN NĂM 2025<br>Công trình: Trạm biến áp 500kV Pleikú<br>Danh mục: Thiết bị phụ trợ<br>Hạng mục: Sửa chữa hệ thống mương cáp, móng trụ thiết bị và rải đá nền trạm khu vực sân phân phối 110kV, 220kV |         |          |
| Giám đốc                                                                                      | Đặng Đức Lý     |  | MẬT BẢNG SỬA CHỮA SƠN MÓNG TRỤ THIẾT BỊ<br>SPP 110kV                                                                                                                                                           |         |          |
| Kiểm tra                                                                                      | Phùng Vĩnh      |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                |         |          |
| Thiết kế                                                                                      | Vũ Ngọc Hưng    |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                |         |          |
| Vẽ                                                                                            | Nguyễn Ngọc Hậu |                                                                                       | BVKTTT                                                                                                                                                                                                         | 11/2024 | KTBVMB-3 |
|                                                                                               |                 |                                                                                       | TL:                                                                                                                                                                                                            | SỐ TỜ:  |          |